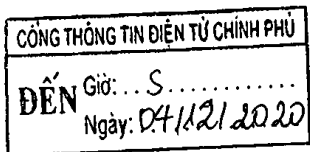


778

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1950/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 28 tháng 11 năm 2020



QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2021

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ các Nghị quyết của Quốc hội khoá XIV: số 122/2020/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2020 về kỳ họp thứ 9, số 128/2020/QH14 ngày 12 tháng 11 năm 2020 về dự toán ngân sách nhà nước năm 2021 và số 129/2020/QH14 ngày 13 tháng 11 năm 2020 về phân bổ ngân sách trung ương năm 2021;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài chính, Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2021:

1. Giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2021 cho các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở trung ương (sau đây gọi tắt là các bộ, cơ quan trung ương) và các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (theo các phụ lục đính kèm).

2. Ủy quyền Bộ trưởng Bộ Tài chính giao cho các bộ, cơ quan trung ương và các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương các nhiệm vụ thu, chi sau:

a) Số thu phí, lệ phí; số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước; số chi từ nguồn thu phí để lại của các bộ, cơ quan trung ương (trong đó, chi tiết số thu phí, số phí nộp ngân sách nhà nước, số chi từ nguồn thu phí để lại của một số cơ quan, đơn vị thực hiện cơ chế tài chính đặc thù được cấp có thẩm quyền quy định theo quy định tại khoản 1, Điều 3 Nghị quyết số 129/2020/QH14 ngày 13 tháng 11 năm 2020 của Quốc hội về phân bổ ngân sách trung ương năm 2021).

b) Thu chênh lệch thu, chi của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;

c) Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường của các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

d) Chi nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia;

đ) Chi đào tạo bồi dưỡng cán bộ công chức;

e) Bổ sung có mục tiêu chi thường xuyên ngân sách trung ương cho ngân sách từng tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương theo từng mục tiêu, nhiệm vụ theo mức dự toán đã được Quốc hội quyết định;

g) Tổng mức vay, vay bù đắp bội chi, vay để trả nợ gốc, mức bội chi của từng tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

3. Ủy quyền Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư:

Trên cơ sở Thỏa thuận về kế hoạch hợp tác hằng năm giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào, Thỏa thuận kỳ họp Ủy ban hỗn hợp Việt Nam - Campuchia về hợp tác kinh tế văn hóa, khoa học kỹ thuật, trước ngày 31 tháng 12 năm 2020, giao dự toán chi ngân sách cho các bộ, cơ quan trung ương để thực hiện nhiệm vụ đào tạo và bồi dưỡng cán bộ, học sinh, sinh viên Lào, Campuchia hiện đang học tập tại Việt Nam theo diện Hiệp định và thực hiện các chương trình, dự án đủ điều kiện triển khai năm 2021, trong đó ưu tiên các chương trình, dự án hoàn thành năm 2021.

Điều 2. Triển khai thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2021:

1. Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn các bộ, cơ quan trung ương và các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương triển khai thực hiện dự toán theo quy định của Luật ngân sách nhà nước và Luật Đầu tư công.

2. Các bộ, cơ quan trung ương, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan trong phạm vi quản lý được giao, có nhiệm vụ:

a) Tập trung chỉ đạo quyết liệt công tác quản lý thu ngân sách nhà nước; chống thất thu thuế, chống chuyển giá, trốn thuế; giảm tỷ lệ nợ thuế; mở rộng triển khai hóa đơn điện tử; cải cách, hiện đại hóa hệ thống cơ quan thuế, hải quan, kho bạc nhà nước; thực hiện nghiêm quy định về đấu giá khi thực hiện bán, chuyển nhượng, cho thuê tài sản công, giao đất, cho thuê đất theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công, pháp luật về đất đai. Tiếp tục chỉ đạo quyết liệt công tác cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp; đôn đốc các doanh nghiệp nhà nước nộp đầy đủ vào ngân sách nhà nước phần lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích lập các quỹ theo quy định; chỉ đạo người đại diện phần vốn Nhà nước đôn đốc doanh nghiệp nộp kịp thời vào ngân sách

nhà nước số thu cổ tức, lợi nhuận được chia cho phần vốn Nhà nước tại các công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên.

b) Tiếp tục thực hiện cơ chế tài chính đặc thù được cấp có thẩm quyền quy định đối với một số cơ quan, đơn vị cho tới khi thực hiện cải cách tiền lương theo Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 21 tháng 5 năm 2018 của Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong doanh nghiệp.

Hướng dẫn, giao nhiệm vụ thu, chi năm 2021 cho các cơ quan, đơn vị có cơ chế tài chính đặc thù này (trong đó có các đơn vị được sử dụng nguồn thu phí được để lại, thu hoạt động nghiệp vụ, thu hoạt động khác) tiết kiệm chi tối thiểu 15% so với năm 2020.

c) Rà soát, báo cáo cấp có thẩm quyền quyết định việc tổ chức sắp xếp lại, đổi mới cơ chế hoạt động của các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

d) Tiếp tục thực hiện chủ trương tinh giản biên chế, sắp xếp, tổ chức bộ máy hành chính tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; đổi mới cơ chế quản lý, cơ chế tài chính, tổ chức lại hệ thống các đơn vị sự nghiệp công lập.

Đối với ngân sách địa phương, phần kinh phí dành ra từ giảm chi hỗ trợ hoạt động thường xuyên trong lĩnh vực hành chính và hỗ trợ các đơn vị sự nghiệp công lập, được sử dụng theo nguyên tắc: 50% bổ sung nguồn cải cách tiền lương theo quy định; 50% còn lại để ưu tiên chi trả các chính sách an sinh xã hội do địa phương ban hành và tăng chi cho nhiệm vụ tăng cường cơ sở vật chất của lĩnh vực tương ứng. Việc quyết định chi cho từng nội dung do địa phương quyết định theo đúng thẩm quyền quy định tại Luật ngân sách nhà nước.

3. Năm 2021, tiếp tục kéo dài thời kỳ ổn định ngân sách nhà nước giai đoạn 2017-2020 theo Nghị quyết số 122/2020/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2020 của Quốc hội:

a) Giữ ổn định tỷ lệ phần trăm (%) phân chia, cơ chế điều tiết một số khoản thu đã được Quốc hội quyết định trong giai đoạn 2017-2020, trong đó: ổn định tỷ lệ phần trăm (%) phân chia số thu thuế bảo vệ môi trường đối với sản phẩm xăng, dầu trong nước và nhập khẩu như đối với năm 2017; điều tiết 100% về ngân sách trung ương số thu thuế giá trị gia tăng, thuế tiêu thụ đặc biệt đối với sản phẩm xăng, dầu của Nhà máy lọc dầu Nghi Sơn; điều tiết tiền thu cấp quyền khai thác tài nguyên nước theo quy định tại Nghị quyết số 64/2018/QH14 ngày 15 tháng 6 năm 2018 của Quốc hội; tiếp tục thu, nộp phí

sử dụng đường bộ thu qua đầu phương tiện ô tô (bao gồm cả đường bộ thuộc trung ương quản lý và đường bộ thuộc địa phương quản lý) vào ngân sách trung ương và thực hiện phân chia 65% cho ngân sách trung ương và bổ sung có mục tiêu 35% cho ngân sách địa phương; thực hiện thu cân đối ngân sách nhà nước và hạch toán vào thu ngân sách trung ương đối với toàn bộ phần lãi dầu, khí nước chủ nhà và lợi nhuận được chia từ Liên doanh dầu khí Việt – Nga (Vietsopetro).

b) Tiếp tục thực hiện các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ số 46/2016/QĐ-TTg ngày 19 tháng 10 năm 2016 về việc ban hành định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước năm 2017 và số 579/QĐ-TTg ngày 28 tháng 4 năm 2017 về nguyên tắc hỗ trợ có mục tiêu từ ngân sách trung ương cho ngân sách địa phương thực hiện các chính sách an sinh xã hội giai đoạn 2017-2020 đến hết năm ngân sách 2021.

c) Đối với một số địa phương thu ngân sách địa phương năm 2021 giảm lớn, ngân sách trung ương hỗ trợ bảo đảm mặt bằng dự toán chi cân đối ngân sách địa phương năm 2021 không thấp hơn dự toán năm 2017 tính theo đúng nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ dự toán chi đầu tư phát triển, chi thường xuyên ngân sách nhà nước đã được Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ quyết định; đồng thời, hỗ trợ theo quy định để đảm bảo địa phương này có đủ nguồn kinh phí thực hiện chính sách tiền lương, chính sách an sinh xã hội đã được cấp có thẩm quyền ban hành.

d) Bổ sung có mục tiêu từ ngân sách trung ương cho ngân sách địa phương 70% số thu xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an toàn giao thông phần ngân sách trung ương được hưởng phát sinh trên địa bàn từng địa phương năm 2019; giao Hội đồng nhân dân cấp tỉnh chủ động sử dụng nguồn kinh phí xử phạt vi phạm hành chính về trật tự an toàn giao thông được điều tiết từ ngân sách trung ương về ngân sách địa phương để thực hiện các nhiệm vụ bảo đảm trật tự an toàn giao thông, ưu tiên cho lực lượng Công an, Thanh tra ngành giao thông vận tải và xử lý điểm đen, điểm tiềm ẩn tai nạn giao thông. Bố trí 30% còn lại cho Bộ Công an để thực hiện chi cho công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông của các cơ quan trực thuộc, thực hiện mua sắm tập trung một số phương tiện, trang thiết bị nghiệp vụ cần bảo đảm thống nhất, đồng bộ phục vụ công tác của lực lượng cảnh sát giao thông.

4. Tạo nguồn thực hiện cải cách tiền lương:

a) Các bộ, cơ quan trung ương và địa phương tiếp tục thực hiện các quy định hiện hành về tạo nguồn cải cách tiền lương trong năm 2021 từ: một phần nguồn thu được để lại theo chế độ của các cơ quan, đơn vị; tiết kiệm 10% chi

thường xuyên tăng thêm (trừ các khoản tiền lương, phụ cấp theo lương, các khoản có tính chất lương và các khoản chi cho con người theo chế độ); nguồn thực hiện cải cách tiền lương đến hết năm 2020 còn dư chuyển sang (nếu có); 70% nguồn tăng thu thực hiện của ngân sách địa phương so dự toán năm 2020; 50% nguồn tăng thu dự toán năm 2021 của ngân sách địa phương so dự toán năm 2020 để tạo nguồn cải cách tiền lương trong năm 2021 và tích lũy cho giai đoạn 2021-2025.

b) Khi xác định số tăng thu ngân sách địa phương (không kể thu tiền sử dụng đất, thu xổ số kiến thiết) để tính chi tạo nguồn cải cách tiền lương, loại trừ thêm một số khoản thu gắn với nhiệm vụ chi cụ thể, gồm: thu tiền thuê đất một lần được nhà đầu tư ứng trước để bồi thường, giải phóng mặt bằng và thu từ xử lý tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị được cơ quan có thẩm quyền quyết định sử dụng để chi đầu tư theo quy định; thu tiền bảo vệ và phát triển đất trồng lúa; phí tham quan các khu di tích, di sản thế giới; phí sử dụng công trình kết cấu hạ tầng, công trình dịch vụ, tiện ích công cộng trong khu vực cửa khẩu; phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản; phí bảo vệ môi trường đối với nước thải; thu từ quỹ đất công ích, thu hoa lợi, công sản tại xã và thu tiền cho thuê, cho thuê mua, bán nhà thuộc sở hữu nhà nước.

c) Giao Bộ trưởng Bộ Tài chính:

- Xác định và giao chỉ tiêu tiết kiệm 10% chi thường xuyên tăng thêm năm 2021 để tạo nguồn cải cách tiền lương cho từng bộ, cơ quan trung ương và từng tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương theo quy định.

- Xác định số tăng thu ngân sách trung ương trình cấp có thẩm quyền; số tăng thu nguồn ngân sách từng địa phương, làm cơ sở để thông báo cho các địa phương triển khai thực hiện.

d) Hỗ trợ từ ngân sách trung ương cho các địa phương không cân đối được nguồn theo chế độ quy định để thực hiện các chính sách về tiền lương theo mức lương cơ sở 1,49 triệu đồng/tháng.

đ) Các địa phương sau khi đã bảo đảm đủ nhu cầu tiền lương, các địa phương chủ động sử dụng nguồn cải cách tiền lương còn dư để thực hiện các chế độ, chính sách an sinh xã hội do Trung ương ban hành. Ngân sách trung ương hỗ trợ cho địa phương để đảm bảo nguồn lực thực hiện các chính sách về tiền lương, an sinh xã hội do Trung ương ban hành theo nguyên tắc hỗ trợ của giai đoạn 2017-2020 (bao gồm cả những địa phương đã cam kết đảm bảo nhu cầu cải cách tiền lương và chính sách an sinh xã hội đến hết năm 2020, nhưng dự toán năm 2021 thiếu nguồn).

e) Các địa phương có điều tiết về ngân sách trung ương, trường hợp xác định bảo đảm nguồn kinh phí cải cách tiền lương và thực hiện các chính sách an sinh xã hội do Trung ương ban hành cho cả lộ trình đến năm 2025, không đề nghị ngân sách trung ương hỗ trợ, thì được phép trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định việc sử dụng nguồn làm lương còn dư này để đầu tư các dự án đầu tư phát triển theo quy định tại Nghị quyết số 86/2019/QH14 ngày 12 tháng 11 năm 2019 của Quốc hội.

5. Giao Bộ trưởng Bộ Tài chính:

a) Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chi ngân sách trung ương năm 2021:

Dự toán chi trả nợ; chi trả chi phí phát hành, mua lại, hoán đổi, thanh toán trái phiếu Chính phủ trong phạm vi dự toán chi trả nợ lãi của ngân sách trung ương năm 2021 được Quốc hội quyết định;

Căn cứ dự toán chi ngân sách năm 2021 đã được Quốc hội quyết định đối với từng lĩnh vực để phân bổ, giao kinh phí cho các bộ, cơ quan trung ương và địa phương thực hiện các chính sách, chế độ đã được cấp có thẩm quyền ban hành theo quy định (như chính sách, chế độ an sinh xã hội; trợ cấp cho các đối tượng tham gia kháng chiến bảo vệ Tổ quốc, kháng chiến chống Mỹ cứu nước, dân công hỏa tuyến, người có công định cư ở nước ngoài; thực hiện chính sách miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, chính sách nội trú; hỗ trợ đối tượng nhân sỹ, trí thức, văn nghệ sỹ tiêu biểu có khó khăn trong cuộc sống; hỗ trợ bảo hiểm y tế cho người dân tộc thiểu số vùng khó khăn, người có công, thân nhân người có công với cách mạng, học sinh, sinh viên; hỗ trợ bảo hiểm xã hội tự nguyện; hỗ trợ thực hiện Pháp lệnh Bà mẹ Việt Nam Anh hùng; hỗ trợ đào tạo nghề cho thanh niên hoàn thiện nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an, thanh niên tình nguyện; các chính sách hỗ trợ phát triển thủy sản; chính sách tinh giản biên chế;...); chi đóng niên liễm cho các tổ chức quốc tế và thanh toán phí dịch vụ cho hoạt động xếp hạng tín nhiệm quốc gia thường niên.

b) Cân đối ngoại tệ từ nguồn thu ngân sách bằng ngoại tệ và mua từ hệ thống ngân hàng để đáp ứng cho các nhiệm vụ chi của ngân sách trung ương theo quy định được thực hiện bằng ngoại tệ. Hướng dẫn xử lý kinh phí phát sinh trong trường hợp có chênh lệch tỷ giá thực tế so với tỷ giá tính dự toán ngân sách nhà nước năm 2021.

c) Chủ động thực hiện các giải pháp cơ cấu lại nợ công theo quy định của Luật Quản lý nợ công.

6. Giao Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư:

Hướng dẫn các bộ, cơ quan trung ương, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành

phổ trực thuộc trung ương phân bổ vốn đầu tư ngân sách nhà nước theo quy định tại khoản 2 Điều 3 Nghị quyết số 129/2020/QH14 ngày 13 tháng 11 năm 2020 của Quốc hội về phân bổ ngân sách trung ương năm 2021.

7. Đối với nguồn vốn vay ODA, vốn vay ưu đãi và viện trợ không hoàn lại, giao các bộ, cơ quan trung ương và các địa phương:

a) Trong phạm vi dự toán từng lĩnh vực chi đã được Quốc hội quyết định, Thủ tướng Chính phủ giao, các bộ, cơ quan trung ương và các địa phương điều chỉnh dự toán giữa các chương trình, dự án, nhiệm vụ đủ thủ tục, điều kiện, phù hợp với tiến độ thực hiện gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư (đối với chi đầu tư phát triển) tổng hợp báo cáo Chính phủ và theo dõi thực hiện, đồng gửi Bộ Tài chính kiểm soát việc giải ngân; Bộ Tài chính (đối với chi thường xuyên) để tổng hợp, theo dõi và kiểm soát giải ngân.

b) Đối với vốn cấp phát từ ngân sách trung ương: Trường hợp trong năm có nhu cầu giải ngân vượt dự toán giao, các bộ, cơ quan trung ương và các địa phương báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư (đối với chi đầu tư phát triển) và Bộ Tài chính (đối với chi thường xuyên) để tổng hợp trình Chính phủ báo cáo Ủy ban thường vụ Quốc hội xem xét, quyết định trong phạm vi tổng mức vay và bội chi ngân sách nhà nước được Quốc hội quyết định.

c) Đối với vốn Chính phủ vay về cho ủy ban nhân dân cấp tỉnh vay lại, thực hiện giải ngân trong phạm vi dự toán tổng mức vay và bội chi ngân sách của địa phương đã được Quốc hội quyết định.

Trường hợp trong tổ chức thực hiện dự toán, địa phương phát sinh nhu cầu vượt dự toán, địa phương báo cáo Bộ Tài chính để tổng hợp trình Chính phủ trình Quốc hội xem xét quyết định trong phạm vi tổng mức vay của ngân sách nhà nước, tổng mức bội chi ngân sách các địa phương và bội chi ngân sách nhà nước.

d) Đối với nguồn vốn viện trợ không hoàn lại:

Trong tổ chức thực hiện, phát sinh nhu cầu chi (đầu tư phát triển, thường xuyên) vượt dự toán hoặc phát sinh khoản viện trợ mới cho chi thường xuyên: Giao Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư (đối với các khoản chi từ nguồn vốn viện trợ không hoàn lại cho chương trình, dự án thuộc nhiệm vụ chi đầu tư phát triển) và Bộ trưởng Bộ Tài chính (đối với các khoản chi từ nguồn vốn viện trợ không hoàn lại hỗ trợ trực tiếp ngân sách nhà nước, hỗ trợ vốn cho chương trình, dự án thuộc nhiệm vụ chi thường xuyên, hỗ trợ phi dự án) chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan, căn cứ vào các thỏa thuận viện trợ đã ký giữa Nhà nước, Chính phủ và các cơ quan nhà nước Việt Nam với các nhà tài trợ, báo cáo Chính phủ để trình cấp có thẩm quyền bổ sung dự toán

năm 2021 từ nguồn vốn viện trợ này.

đ) Trường hợp trong năm phát sinh khoản vay, viện trợ mới cho chi đầu tư phát triển, Bộ Kế hoạch và Đầu tư báo cáo Chính phủ, trình cấp thẩm quyền xem xét, quyết định.

8. Các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương:

a) Quyết định dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, dự toán chi ngân sách địa phương, bội chi ngân sách địa phương, tổng mức vay của ngân sách địa phương (bao gồm vay để bù đắp bội chi và vay để trả nợ gốc), chi trả nợ lãi các khoản vay theo thẩm quyền, đúng quy định của Luật ngân sách nhà nước. Quyết định dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, dành nguồn cho đầu tư phát triển, thực hiện cơ cấu lại ngân sách theo Nghị quyết số 07-NQ/TW ngày 18 tháng 11 năm 2016 của Bộ Chính trị về chủ trương, giải pháp cơ cấu lại ngân sách nhà nước, quản lý nợ công để bảo đảm tài chính quốc gia an toàn, bền vững.

b) Căn cứ quy định tại khoản 3 Điều 3 Nghị quyết số 128/2020/QH14 ngày 12 tháng 11 năm 2020 về dự toán ngân sách nhà nước năm 2021, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định việc sử dụng nguồn kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường cho phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

c) Căn cứ vào tình hình thực tế, quyết định việc tổ chức thực hiện các chương trình hỗ trợ có mục tiêu từ ngân sách trung ương đảm bảo mục tiêu, hiệu quả, đúng quy định của pháp luật; đảm bảo vốn đối ứng từ ngân sách địa phương theo quy định hiện hành để thực hiện các dự án đầu tư, chương trình do địa phương quản lý, các dự án do Trung ương hỗ trợ trên địa bàn (nếu có).

d) Tiếp tục sử dụng nguồn thu từ hoạt động xổ số kiến thiết cho đầu tư phát triển, trong đó: Các tỉnh miền Bắc, miền Trung và Tây Nguyên bố trí tối thiểu 60%, các tỉnh Đông Nam Bộ và vùng đồng bằng sông Cửu Long bố trí tối thiểu 50% số thu dự toán từ hoạt động xổ số kiến thiết do Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định để đầu tư cho lĩnh vực giáo dục - đào tạo, dạy nghề (bao gồm cả đầu tư mua sắm thiết bị dạy học phục vụ chương trình đổi mới sách giáo khoa giáo dục phổ thông) và lĩnh vực y tế; phần còn lại các địa phương bố trí ưu tiên chi thực hiện các công trình, dự án đầu tư phòng chống thiên tai, chống biến đổi khí hậu, nông thôn mới và các nhiệm vụ đầu tư phát triển quan trọng khác thuộc đối tượng đầu tư của ngân sách địa phương.

đ) Trong điều hành tài chính – ngân sách nhà nước năm 2021, trường hợp địa phương có nguồn thu cân đối ngân sách địa phương giảm lớn so với dự toán được cấp có thẩm quyền do nguyên nhân khách quan phải chủ động sử

dụng các nguồn lực hợp pháp của mình, rà soát, sắp xếp, cắt giảm các nhiệm vụ chi để đảm bảo cân đối theo dự toán đã được Quốc hội quyết định, Thủ tướng Chính phủ giao.

e) Sử dụng kinh phí bổ sung có mục tiêu từ ngân sách trung ương cho ngân sách địa phương, nguồn ngân sách địa phương và các nguồn tài chính hợp pháp khác để thực hiện quản lý, bảo trì đường bộ thuộc trách nhiệm địa phương theo phân cấp.

g) Đảm bảo bố trí kinh phí thực hiện công tác kiểm tra, kiểm nghiệm, xử lý tiêu hủy thực phẩm không an toàn và đầu tư trang thiết bị kỹ thuật tương ứng với số thu tiền xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm thuộc ngân sách địa phương cho các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ xử lý vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm tại địa phương theo quy định của Luật ngân sách nhà nước.

h) Chủ động sử dụng kinh phí bổ sung có mục tiêu từ ngân sách trung ương (nếu có) và nguồn ngân sách địa phương phải đảm bảo theo quy định để thực hiện các chính sách tiền lương, an sinh xã hội do Trung ương ban hành theo nguyên tắc hỗ trợ của giai đoạn 2017-2020, đảm bảo phân bổ đúng chính sách, chế độ, chi trả kịp thời, đúng đối tượng. Kết thúc năm, thực hiện quyết toán kinh phí theo đúng quy định của Luật ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn, đồng thời tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện các chính sách tiền lương, an sinh xã hội do Trung ương ban hành (trong đó chi tiết kết quả thực hiện đối với từng chính sách, chế độ an sinh xã hội) theo đúng chế độ quy định, gửi Bộ Tài chính để tổng hợp, xử lý theo quy định của Luật ngân sách nhà nước và Nghị quyết số 129/2020/QH14 của Quốc hội.

i) Thực hiện sắp xếp các khoản chi để bảo đảm kinh phí thực hiện các nhiệm vụ quan trọng và các nhiệm vụ mới tăng thêm trong năm 2021; bố trí kinh phí đầy đủ cho các chính sách đã ban hành.

k) Trong phân bổ ngân sách địa phương ưu tiên bố trí kinh phí triển khai Nghị quyết số 120/2020/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2020 của Quốc hội về phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030 thuộc trách nhiệm của ngân sách địa phương. Dành tối thiểu 30% ngân sách y tế cho công tác y tế dự phòng; ưu tiên bố trí kinh phí cho y tế cơ sở, bệnh viện ở vùng khó khăn, biên giới, hải đảo, các chuyên khoa Phong, Lao, Tâm thần; bảo đảm kinh phí triển khai gói dịch vụ y tế cơ bản tại tuyến xã.

l) Trong điều hành, phấn đấu tăng thu, tiết kiệm chi và sử dụng nguồn cải cách tiền lương của ngân sách địa phương còn dư (sau khi đã bảo đảm đủ nhu

cầu cải cách tiền lương của địa phương) để thực hiện các chế độ, chính sách an sinh xã hội do Trung ương ban hành, giảm yêu cầu hỗ trợ từ ngân sách trung ương để thực hiện các chính sách an sinh xã hội.

Điều 3. Về việc thực hiện các chế độ, chính sách, nhiệm vụ chi thường xuyên thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình mục tiêu giai đoạn 2016-2020 trong năm 2021; các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025

1. Đối với các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025: Các bộ, cơ quan trung ương theo chức năng được giao khẩn trương hoàn thiện hồ sơ, báo cáo Thủ tướng Chính phủ, Chính phủ trình Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư (đối với các chương trình chưa được Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư); hoàn thiện báo cáo nghiên cứu khả thi trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư công; trình cấp thẩm quyền ban hành nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ nguồn vốn ngân sách trung ương cho các chương trình mục tiêu quốc gia theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 8 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về các nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025; xây dựng phương án phân bổ kinh phí năm 2021 trong phạm vi dự toán ngân sách nhà nước đã được cơ quan có thẩm quyền thông báo, gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính tổng hợp, báo cáo Chính phủ trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội quyết định bổ sung dự toán.

2. Các Bộ, cơ quan trung ương được giao quản lý chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình mục tiêu giai đoạn 2016-2020 rà soát, xây dựng phương án phân bổ kinh phí năm 2021 cho các chính sách, chế độ, nhiệm vụ chi thường xuyên theo quy định thuộc các chương trình này cần tiếp tục thực hiện, gửi Bộ Tài chính tổng hợp, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định bổ sung dự toán để triển khai thực hiện. Trường hợp các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 được cơ quan có thẩm quyền quyết định bao quát đầy đủ hoặc một phần các chế độ, chính sách, nhiệm vụ nêu trên, thì tổng hợp tương ứng phần kinh phí đã bổ sung vào dự toán chi thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2021.

Điều 4. Thời hạn phân bổ chi tiết dự toán ngân sách nhà nước năm 2021 và báo cáo kết quả thực hiện:

1. Căn cứ nhiệm vụ thu, chi ngân sách nhà nước được Thủ tướng Chính phủ giao, các bộ, cơ quan trung ương và các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương triển khai giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2021 đến từng đơn vị trước

ngày 31 tháng 12 năm 2020. Thực hiện công khai và báo cáo kết quả phân bổ và giao dự toán theo quy định của Luật ngân sách nhà nước.

2. Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp kết quả phân bổ dự toán ngân sách nhà nước năm 2021 của các bộ, cơ quan trung ương và các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, báo cáo Chính phủ để báo cáo Quốc hội và thực hiện công khai theo quy định của Luật ngân sách nhà nước.

3. Đối với các khoản chi đã có cơ chế, chính sách, xác định được nhiệm vụ nhưng chưa đủ cơ sở để phân bổ, bố trí đầy đủ ngay từ đầu năm, năm ngoài các khoản chi quy định tại điểm a, khoản 5 Điều 2 của Quyết định này, giao Bộ Tài chính theo chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan lập phương án trình Thủ tướng Chính phủ quyết định bổ sung cho các bộ, cơ quan trung ương và các địa phương.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 6. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở trung ương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc CP;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Các Đoàn đại biểu Quốc hội của các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Ngân hàng Chính sách Xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Tập đoàn Điện lực Việt Nam;
- Các cơ quan (phụ lục kèm theo);
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, các Vụ, Cục, các đơn vị trực thuộc;
- Lưu: Văn thư, KTTH (2). 311

THỦ TƯỚNG



Nguyễn Xuân Phúc